

CHÍNH TẢ

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả bài *Ai là thuỷ tổ loài người ?*
2. Ôn lại quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài ; làm đúng các bài tập.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Giấy khổ to viết quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài (sách *Tiếng Việt 4, tập một*, tr. 79).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

HS viết lời giải câu đố (BT3, tiết Chính tả trước).

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Trong các tiết chính tả trước, các em đã ôn tập về quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam. Tiết chính tả hôm nay sẽ giúp các em củng cố quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài.

114

biết đó là đồ thật hay giả. Bán hết nhà cửa vì đồ cổ, trắng tay phải đi ăn mày, anh ngốc vẫn không bao giờ xin cơm, xin gạo mà chỉ gào xin tiền Cửu Phủ từ đồi Khương Thái Công.)

4. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS ghi nhớ quy tắc viết hoa tên người và tên địa lí nước ngoài ; nhớ mẫu chuyện vui *Dân chơi đồ cổ*, về nhà kể lại cho người thân.

2. Hướng dẫn HS nghe – viết

- GV đọc toàn bài chính tả *Ai là thuỷ tổ loài người*? Cả lớp theo dõi trong SGK.
- Một HS đọc lại thành tiếng bài chính tả, trả lời câu hỏi : *Bài chính tả nói điều gì?* (Bài chính tả cho các em biết truyền thuyết của một số dân tộc trên thế giới về thuỷ tổ loài người và cách giải thích khoa học về vấn đề này.)
- Cả lớp đọc thầm lại bài chính tả. GV nhắc các em chú ý những tên riêng viết hoa, những chữ các em dễ viết sai chính tả.
- GV đọc cho 2 HS viết bảng lớp, cả lớp viết trên nháp các tên riêng có trong bài chính tả : *Chúa Trời, A-dam, È-va, Trung Quốc, Nữ Oa, Ấn Độ, Bra-hma, Sắc-lơ Đắc-uyn*, (thế kỉ) *XIX*.
- HS gấp SGK. GV đọc từng câu hoặc từng bộ phận ngắn trong câu cho HS viết. GV đọc lại toàn bài chính tả cho HS soát lại. GV chấm chẽ bài.
- Cuối cùng, GV mời 1 – 2 HS nhắc lại quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài. HS phát biểu. GV chốt lại bằng cách dán lên bảng tờ phiếu đã viết quy tắc cho 1 HS đọc lại, kết hợp nêu ví dụ minh họa :

1. Khi viết tên người, tên địa lí nước ngoài, ta viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó. Nếu bộ phận tạo thành tên gồm nhiều tiếng thì giữa các tiếng cần có gạch nối. (VD : *A-dam, È-va, Bra-hma, Sắc-lơ Đắc-uyn*)
2. Có một số tên người, tên địa lí nước ngoài viết giống như cách viết tên riêng Việt Nam. Đó là những tên riêng được phiên âm theo âm Hán Việt. (VD : *Nữ Oa, Trung Quốc, Ấn Độ*).

* Từ *Chúa Trời* không phải tên riêng nước ngoài nên được viết như tên người Việt.

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

- Một HS đọc thành tiếng nội dung BT2. 1 HS đọc phần chú giải trong SGK. GV giải thích thêm từ *Cửu Phủ* (tên một loại tiền cổ ở Trung Quốc thời xưa).
- Cả lớp đọc thầm lại mẫu chuyện vui *Dân chơi đồ cổ*, suy nghĩ, làm bài – các em dùng bút chì gạch dưới các tên riêng tìm được trong VBT, giải thích (miệng) cách viết những tên riêng đó.
- HS tiếp nối nhau phát biểu ý kiến. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại ý kiến đúng : Các tên riêng trong bài là : *Khổng Tử, Chu Văn Vương, Ngũ Đế, Chu, Cửu Phủ, Khương Thái Công*. Những tên riêng đó đều được viết hoa tất cả các chữ cái đầu của mỗi tiếng – vì là tên riêng nước ngoài nhưng được đọc theo âm Hán Việt.
- HS đọc thầm lại mẫu chuyện *Dân chơi đồ cổ*, suy nghĩ, nói về tính cách của anh chàng mê đồ cổ. (Anh chàng mê đồ cổ trong mẫu chuyện là một kẻ gàn dở, mù quáng : Hễ nghe nói một vật là đồ cổ thì anh ta hấp tấp mua liền, không cần